**4. Cấp Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo**

**4.1 Trình tự, cách thức, thời gian thực hiện:**

| **TT** | **Trình tựthực hiện** | **Cách thức thực hiện** | **Thời giangiải quyết** |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bước 1** | **Nộp hồ sơ thủ tục hành chính** | Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ qua các cách thức sau: |  |
| Nộp hồ sơ đăng ký kiểm định trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu chính tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Trung tâm Đăng kiểm phương tiên cơ giới thủy, bộ; nộp phí kiểm định (số 386, đường Điện Biên Phủ, xã Mỹ Trà, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp). | Buổi sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phútBuổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờThứ 2 – thứ 6: làm việc buổi sáng + buổi chiềuThứ 7 làm việc buổi sáng |
| **Bước 2** | **Tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính** | Nhân viên nghiệp vụ được phân công kiểm tra thành phần hồ sơ: |  |
| Nhận hồ sơ trực tiếp- Nếu hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn khách hàng bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.- Nếu hồ sơ đầy đủ thì thu phí. Báo cáo Ban giám đốc phân công đăng kiểm viên kiểm tra xe cơ giới cải tạo. | Ngay khi giải quyết hồ sơ |
| Nhận hồ sơ qua đường bưu chính- Nếu hồ sơ không đầy đủ thì thông báo và hướng dẫn khách hàng hoàn thiện hồ sơ.- Nếu hồ sơ đầy đủ thì báo cáo Ban Giám đốc để xác định thời gian và nhân sự kiểm tra xe cơ giới cải tạo.Thông báo với khách hàng phí kiểm tra; thống nhất thời gian và địa điểm kiểm tra xe cơ giởi cải tạo | 02 ngày làm việc |
| **Bước 3** | **Giải quyết thủ tục hành chính** | Đăng kiểm viên kiểm tra thực tế xe cơ giới cải tạo: |  |
| - Nếu kết quả nghiệm thu không đạt thì thông báo bằng bản văn bản và nêu rõ lý do cho khách hàng biết để khắc phục, sửa chữa. | 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nghiệm thu |
| - Nếu kết quả nghiệm thu đạt thì hẹn thời gian cấp giấy chứng nhận. | 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nghiệm thu |
| **Bước 4** | **Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính** | Đăng kiểm viên kiểm tra xe cơ giới cải tạo nhập thông tin vào chương trình quản lý nghiệm thu, in Biên bản kiểm tra, Giấy chứng nhận.Nhân viên được phân công thu lệ phí, in hóa đơn, chuyển kết quả đến Ban giám đốc kiểm tra, ký duyệt; đóng dấu, phô tô lưu trữ và trả kết quả cho khách hàng trực tiếp hoặc bằng đường bưu chính.Khách hàng có thể nộp phí, lệ phí trực tiếp hoặc chuyển vào tài khoản của Trung tâm. | Buổi sáng từ 07 giờ đến 11 giờ 30 phútBuổi chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờThứ 2 – thứ 6: làm việc buổi sáng + buổi chiềuThứ 7 làm việc buổi sáng |

**4.2 Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**a) Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị nghiệm thu xe cơ giới cải tạo (theo mẫu Phụ lục VII của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014).

- Hồ sơ thiết kế đã được thẩm định (đối với trường hợp miễn lập hồ sơ thiết kế quy định tại khoản 3, khoản 4 và khoản 6 Điều 6 của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ GTVT phải có bản vẽ tổng thể xe cơ giới sau cải tạo do cơ sở cải tạo lập);

- Ảnh tổng thể chụp góc khoảng 45 độ phía trước và phía sau góc đối diện của xe cơ giới sau cải tạo; ảnh chụp chi tiết các hệ thống, tổng thành cải tạo;

- Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo;

- Bảng kê các tổng thành, hệ thống thay thế mới (theo mẫu Phụ lục VIII của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014).

- Bản sao có xác nhận của cơ sở cải tạo các tài liệu thông số, tính năng kỹ thuật của xe cơ giới cải tạo và các tổng thành, hệ thống cải tạo, thay thế và tài liệu xác nhận nguồn gốc của các hệ thống, tổng thành cải tạo;

- Giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với cần cẩu, xi téc chở hàng nguy hiểm, xi téc chở khí nén, khí hóa lỏng và các thiết bị chuyên dùng theo quy định.

\* Đối với các xe cơ giới cải tạo có cùng nhãn hiệu, số loại, thông số kỹ thuật và do cùng một cơ sở cải tạo thi công thì được sử dụng cùng một thiết kế, việc nghiệm thu do cùng một cơ quan nghiệm thu thực hiện. Hồ sơ để nghiệm thu sản phẩm tiếp theo bao gồm:

- Văn bản của cơ quan thẩm định thiết kế về việc đồng ý cho sử dụng thiết kế đã được thẩm định để thi công cải tạo;

- Văn bản đề nghị nghiệm thu xe cơ giới cải tạo (theo mẫu Phụ lục VII của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014).

- Ảnh tổng thể chụp góc khoảng 45 độ phía trước và phía sau góc đối diện của xe cơ giới sau cải tạo; ảnh chụp chi tiết các hệ thống, tổng thành cải tạo;

- Biên bản nghiệm thu xuất xưởng xe cơ giới cải tạo;

- Bảng kê các tổng thành, hệ thống thay thế mới (theo mẫu Phụ lục VIII của Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014).

- Bản sao có xác nhận của cơ sở cải tạo các tài liệu thông số, tính năng kỹ thuật của xe cơ giới cải tạo và các tổng thành, hệ thống cải tạo, thay thế và tài liệu xác nhận nguồn gốc của các hệ thống, tổng thành cải tạo;

- Giấy chứng nhận chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với cần cẩu, xi téc chở hàng nguy hiểm, xi téc chở khí nén, khí hóa lỏng và các thiết bị chuyên dùng theo quy định.

\* Đối với xe cơ giới nghiệm thu xe Pickup lắp đặt nắp thùng hàng; ô tô đầu kéo, ô tô tải lắp mui gió không cần xuất trình hồ sơ nghiệm thu theo nội dung trên.

**b) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**4.3 Cơ quan thực hiện:**

Trung tâm Đăng kiểm phương tiện cơ giới thủy, bộ

**4.4 Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: Cá nhân, tổ chức.

**4.5 Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

Giấy chứng nhận chất lượng An toàn kỹ thuật và Bảo vệ môi trường xe cơ giới cải tạo.

**4.6 Giá dịch vụ nghiệm thu xe cơ giới cải tạo**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Nội dung nghiệm thu cải tạo** | **Mức phí** |
| 1 | Thay đổi mục đích sử dụng (công dụng) của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng. | 910 |
| 2 | Thay đổi hệ thống, tổng thành xe cơ giới, xe máy chuyên dùng | 560 |

**4.7 Lệ phí cấp Giấy chứng nhận ATKT&BVMT xe cơ giới cải tạo:**

- Mức thu: 50.000 đồng/lần.

**4.8 Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Văn bản đề nghị nghiệm thu xe cơ giới cải tạo theo mẫu quy định tại Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

Bảng kê các tổng thành, hệ thống thay thế mới theo mẫu quy định tại Phụ lục VIII ban hành kèm theo Thông tư 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải.

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

**4.9 Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

Trung tâm nghiệm thu xe cơ giới cải tạo, trừ các nội dung:

- Cải tạo chuyển đổi vị trí vô lăng của xe ô tô tay lái nghịch;

- Cải tạo toàn bộ buồng lái, thân xe, khoang chở khách của xe chở người;

- Cải tạo từ xe ô tô tải không có thùng xe đã qua sử dụng nhập khẩu;

- Cải tạo hệ thống cung cấp nhiên liệu của xe cơ giới (trừ trường hợp tháo bỏ hệ thống cung cấp nhiên liệu sử dụng khí dầu hóa lỏng (LPG) cho động cơ của xe đối với xe cơ giới đã cải tạo lắp đặt thêm hệ thống cung cấp nhiên liệu LPG để quay trở về chỉ sử dụng hệ thống cung cấp nhiên liệu của xe nguyên thủy.

- Cải tạo xe cơ giới các loại thành xe chuyên dùng.

Đối với trường hợp cải tạo toàn bộ buồng lái, thân xe, khoang chở khách của xe chở người; cải tạo lắp mới thùng xe của xe tải thành xe tải thùng kín (có hai mặt của vách thùng xe được bọc kín), xe tải bảo ôn, xe tải đông lạnh thì cơ sở cải tạo phải thông báo đến cơ quan nghiệm thu để kiểm tra và nghiệm thu trước phần kết cấu khung xương của thân xe, thùng xe theo thiết kế tại cơ sở cải tạo trước khi hoàn thiện.

Xe cơ giới cải tạo trong các trường hợp sau được miễn lập hồ sơ thiết kế:

- Xe ô tô tập lái, sát hạch lắp đặt hoặc tháo bỏ bàn đạp phanh phụ bằng cách liên kết với bàn đạp phanh chính thông qua một thanh đòn dẫn động cơ khí.

- Lắp thêm hoặc tháo bỏ các nắp chắn bụi cho thùng xe của xe ô tô tải tự đổ nhưng không làm thay đổi kích thước lòng thùng xe.

- Lắp thêm hoặc tháo bỏ nắp che khoang chở hàng, hành lý của xe ô tô PICKUP nhưng không làm thay đổi kích thước bao của xe.

- Cải tạo lắp đặt mui gió trên nắp cabin ô tô đầu kéo, ô tô tải.

- Xe ô tô tải tự đổ và xe ô tô xi téc nhập khẩu, sản xuất lắp ráp, cải tạo trước ngày 01 tháng 11 năm 2014 có nhu cầu tự nguyện cắt giảm thể tích thùng hàng, xi téc để phù hợp quy định tại Thông tư 42/2014/TT-BGTVT .

- Tháo bỏ hệ thống cung cấp nhiên liệu sử dụng khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) cho động cơ của xe đối với xe cơ giới đã cải tạo lắp đặt thêm hệ thống cung cấp nhiên liệu LPG để quay trở về chỉ sử dụng hệ thống cung cấp nhiên liệu của xe nguyên thủy.

- Cải tạo thay đổi vị trí các trục, cụm trục, chốt kéo đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2015 đối với sơ mi rơ moóc tải (trừ sơ mi rơ moóc tải tự đổ) và sơ mi rơ moóc chở công-ten-nơ có khối lượng toàn bộ cho phép tham gia giao thông nhỏ hơn khối lượng toàn bộ theo thiết kế.

- Cải tạo theo thiết kế mẫu do Cục Đăng kiểm Việt Nam công bố.

**4.10 Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

Luật Giao thông Đường bộ số [23/2008/QH12](http://vanban.chinhphu.vn/portal/page?_pageid=578,33345598&_dad=portal&_schema=PORTAL&docid=81140) ngày 13/11/2008

Thông tư 199/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí cấp giấy chứng nhận bảo đảm chất lượng, an toàn kỹ thuật đối với máy, thiết bị, phương tiện giao thông vận tải có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

Thông tư 238/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định về giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùngt đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới.

Thông tư 42/2018/TT-BGTVT ngày 30/7/2018 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của các Thông tư trong lĩnh vực đăng kiểm.

Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 của Bộ Giao thông vận tải quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.

Hướng dẫn số 650/ĐKVN-VAR ngày 02/3/2015 của Cục Đăng kiểm Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số điểm của Thông tư số 85/2014/TT-BGTVT ngày 31/12/2014 quy định về cải tạo phương tiện giao thông cơ giới đường bộ.